TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ SÔNG CẦU** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 35/2018/QĐST-DS	*Sông Cầu, ngày 08 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 86/2018/TLST-DS ngày 22 tháng 8 năm 2018

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị Lan P, sinh năm 1972

Trú tại: Khu phố T, phường XĐ, thị xã S, tỉnh Phú Yên

Bị đơn: Vợ chồng ông Đỗ Văn T, sinh năm 1970 và bà Võ Thị P1, sinh năm 1974

Trú tại: Thôn P, xã X1, thị xã S, tỉnh Phú Yên

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Vợ chồng ông Đỗ Văn T và bà Võ Thị P1 thừa nhận vợ chồng ông, bà có nợ của vợ chồng ông Nguyễn Văn Q và bà Nguyễn Thị Lan P số tiền 10.000.000 đồng *(Mười triệu đồng)*. Thời hạn thanh toán như sau:

+ Tháng 10/2018 vợ chồng ông T, bà P1 thanh toán 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)*

+ Tháng 11/2018 vợ chồng ông T, bà P1 thanh toán 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)*

+ Tháng 12/2018 vợ chồng ông T, bà P1 thanh toán 4.000.000 đồng *(Bốn triệu đồng)* là hết nợ

Về án phí: Vợ chồng ông Nguyễn Văn Q và bà Nguyễn Thị Lan P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho ông Nguyễn Văn Q số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* mà ông Q đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu số AA/2015/0006590 ngày 22/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên.

Vợ chồng ông Đỗ Văn T và bà Võ Thị P1 tự nguyện chịu: 250.000 đồng *(Hai trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí Dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị An Nhiên